

Số: 168/2025/QĐST-LĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 13 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CÓ HIỆU LỰC THƯỜNG THỨ

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Xuân Quỳnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Võ Cao Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 349/2024/TLST-LĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 3603/2025/QĐST-LĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nông Văn Thế, sinh năm 1987

Số CCCD: 15087005629

Số CMND: 060795639

Địa chỉ thường trú: xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Địa chỉ nơi ở hiện nay: Lái Thiêu 12, khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú

Địa chỉ: 48 đường Tăng Nhơn Phú, Phường Tăng Nhơn Phú B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú: Bà Lê Thị Nguyên

Địa chỉ: 48 Tăng Nhơn Phú, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nông Văn Phòng, sinh năm 1989

Số CCCD: 015089008274.

Địa chỉ: Thôn Đông Ké, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

phiên T/2025

Thứ trưởng  
Thị trưởng

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Người yêu cầu ông Nông Văn Thé trình bày:*

Năm 2011 ông Thé có cho em ruột là ông Nông Văn Phòng mượn chứng minh nhân dân để tham gia lao động tại Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú. Cùng thời điểm đó, ông Thé cũng đang lao động tại Công ty TNHH Nastec Việt Nam tại thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, số sổ BHXH là 7410157029 do cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương cấp. Năm 2023, sau khi nghỉ việc, ông Thé liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội để thực hiện các chế độ theo quy định của pháp luật thì được cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương thông báo ông Thé có 01 sổ bảo hiểm xã hội bị trùng là sổ bảo hiểm xã hội số 7910370674 do Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú, địa chỉ: 48 Tăng Nhơn Phú, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đóng trong thời gian từ tháng 10/2010 đến tháng 08/2011 nên ông Thé không được nhận tiền bồi thường sau khi nghỉ việc tại Công ty TNHH Nastec Việt Nam.

Nay, ông Thé yêu cầu Tòa án giải quyết Tuyên bố hợp đồng lao động ghi tên và các thông tin cá nhân của ông với Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú trong giai đoạn từ tháng 10/2010 đến tháng 08/2011 là vô hiệu để ông Thé được hưởng chế độ bảo hiểm sau khi nghỉ việc tại Công ty TNHH Nastec Việt Nam, ông Thé không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nông Văn Phòng trình bày:*

Vào năm 2011, ông Phòng có mượn chứng minh nhân dân của ông Nông Văn Thé là anh ruột ông Phòng để đi làm tại Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú, được biết Công ty có mua bảo hiểm cho ông Phòng với mã số bảo hiểm số 7910370674 trong giai đoạn từ tháng 10/2010 đến tháng 08/2011. Nay ông Thé yêu cầu hợp đồng lao động vô hiệu ông Phòng đồng ý vì thời gian làm việc tại Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú ông Phòng là người trực tiếp lao động không phải ông Thé và không có ý kiến gì khác.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú có bà Lê Thị Nguyên là đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Với yêu cầu của ông Nông Văn Thé, Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú đồng ý yêu cầu của ông Nông Văn Thé là tuyên bố hợp đồng lao động ghi tên và các thông tin cá nhân của ông Nông Văn Thé với Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú là vô hiệu. Tuy nhiên, nếu hợp đồng vô hiệu thì Công ty không có nghĩa vụ bồi hoàn hay bồi thường gì cho ông Thé, trách nhiệm cung cấp, chứng minh, giải trình các vấn đề liên quan đến hợp đồng bảo hiểm xã hội thuộc về ông Thé và những người liên quan vì Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú không biết việc ông Nông Văn Phòng mượn thông tin cá nhân và chứng minh nhân dân của ông Nông Văn Thé để tham gia lao động tại Công ty.

Tại phiên họp:

Ông Nông Văn Thé vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt)

Ông Nông Văn Phòng vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt)

còn bà Lê Thị

Trung tâm

Cấp bách

Trung tâm

cấp bách

Bà Lê Thị Nguyên vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt)

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu:

Về tố tụng: việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên họp đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu ông Nông Văn Thế.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Nông Văn Thế đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Nông Văn Thế trong khoảng thời gian từ tháng 10/2010 đến tháng 08/2011 là vô hiệu. Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 33, Điều 401, của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, xác định quan hệ pháp luật là “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu”, hợp đồng lao động được ký kết và thực hiện giữa người lao động và Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú, địa chỉ trụ sở: 48 Tăng Nhơn Phú, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: người yêu cầu ông Nông Văn Thế, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nông Văn Phòng và bà Lê Thị Nguyên là đại diện theo ủy quyền người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú có đơn đề nghị vắng mặt. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quá trình giải quyết các đương sự đều thừa nhận trong thời gian từ tháng 10/2010 đến tháng 08/2011, ông Nông Văn Phòng là người lao động trực tiếp làm việc Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú. Do tại thời điểm đó ông Nông Văn Phòng mất chứng minh nhân dân nên mượn chứng minh nhân dân của ông Nông Văn Thế để ký hợp đồng lao động với Công ty và được Công ty mua bảo hiểm xã hội với mã số bảo hiểm 7910370674.

Tại Văn bản số 1476/BHXH-TST ngày 11/4/2025 của Bảo hiểm xã hội thành phố thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: Người lao động ông Nông Văn Thế, sinh năm 1987, số CMND 060795639 có quá trình tham gia BHXH với mã số: 7910370674 do Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú đóng từ tháng 10/2010 đến tháng 08/2011 cho ông Nông Văn Thế.

Theo nội dung Văn bản số 33339.07407/2023/HDHS của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương thể hiện: Người lao động ông Nông Văn Thé có quá trình tham gia BHXH với:

1. Sổ BHXH số 7408169468 có thời gian từ tháng 1/2009 đến tháng 3/2010 tại Tổng công ty May Nhà Bè - Cty CP XN May Bình Phát;
2. Sổ BHXH số 7410157029 có thời gian từ tháng 5/2010 đến tháng 4/2011 Công ty TNHH NASTEC Việt Nam;
3. Sổ BHXH số 7412046983 có thời gian từ tháng 3/2012 đến tháng 04/2012 tại Cty Cổ Phần Chế Biến Gỗ Thuận An;
4. Sổ BHXH số 7910370674 có thời gian từ tháng 10/2010 đến tháng 08/2011 tại Cty Cổ phần Quốc tế Phong phú; Sổ này có quá trình trùng với số 7410157029.

Như vậy, có cơ sở xác định trong thời gian từ tháng 10/2010 đến tháng 08/2011 chủ thẻ ký kết và thực hiện hợp đồng lao động tại Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú là ông Nông Văn Phòng không phải ông Nông Văn Thé. Việc ông Nông Văn Phòng sử dụng chứng minh nhân dân của ông Nông Văn Thé để ký kết hợp đồng lao động với Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú là vi phạm khoản 1, khoản 4 Điều 30 của Bộ luật Lao động 1994 nên đủ căn cứ để xác định ông Nông Văn Thé yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Nông Văn Thé và Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú từ tháng 10/2010 đến tháng 08/2011 theo sổ bảo hiểm xã hội mã số 7910370674 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

Ông Nông Văn Thé có quyền liên hệ cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận

[3] Về lệ phí Lao động sơ thẩm: Ông Nông Văn Thé tự nguyện chịu lệ phí lao động sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Ty Cty  
[4] Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, Điều 39, Điều 361, Điều 149, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 401 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 30 của Bộ luật Lao động năm 1994;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nông Văn Thé:**

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Nông Văn Thé và Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Phong Phú trong thời gian từ tháng 10/2010 đến tháng 08/2011 theo sổ bảo hiểm xã hội mã số 7910370674 là vô hiệu.

đóng sơ thẩm

Ông Nông Văn Thé có quyền liên hệ cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm: Ông Nông Văn Thé tự nguyện chịu lệ phí lao động sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông Thé đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0067942 ngày 12/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; ông Nông Văn Thé đã nộp đủ.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày và Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Noi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- CCTHA TP.Thủ Đức;

Lưu: hồ sơ việc dân sự.  
Trong phòng

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỘP**



Trương Thị Thu Hiền